

Phụ lục I**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NỘI VỤ***(Ban hành kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)***I. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh: 05 TTHC**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Mức độ Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm Mã số: 2.002824	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; cấp xã	- Trực tiếp; - Trực tuyến; - Bưu chính công ích	Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Toàn trình	- Luật Việc làm số 74/2025/QH15; - Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm.
2	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ	- 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thay đổi tên doanh nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; cấp xã	- Trực tiếp; - Trực tuyến; - Bưu chính công ích	Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm	Toàn trình	- Luật Việc làm số 74/2025/QH15; - Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Mức độ Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
	việc làm Mã số: 2.002825	được cấp phép theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm; thay đổi địa chỉ trụ sở chính thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp Giấy phép; Giấy phép bị ghi sai thông tin, bị hư hỏng không còn sử dụng được hoặc không xác thực được; Giấy phép bị mất. - 08 (tám) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp Giấy phép.			quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh		năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Mức độ Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
3	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm Mã số: 2.002826	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; cấp xã	- Trực tiếp; - Trực tuyến; - Bưu chính công ích	Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Toàn trình	- Luật Việc làm số 74/2025/QH15; - Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm.
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm Mã số: 2.002827	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động dịch vụ việc làm theo đề nghị của doanh nghiệp; doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; doanh nghiệp bị giải thể, phá sản.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; cấp xã	- Trực tiếp; - Trực tuyến; - Bưu chính công ích	Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Toàn trình	- Luật Việc làm số 74/2025/QH15; - Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Mức độ Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
5	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm Mã số: 2.002828	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; cấp xã	- Trực tiếp; - Trực tuyến; - Bưu chính công ích	Theo quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Toàn trình	- Luật Việc làm số 74/2025/QH15; - Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 352/2025/NĐ-CP
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VB QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	1.001865	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm	Việc làm	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nội vụ	Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025	Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
2	1.001853	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm	Việc làm	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nội vụ	Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025	Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
3	1.001823	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm	Việc làm	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nội vụ	Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025	Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
4	1.009873	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động	Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chi tiết một số điều của	Việc làm	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nội vụ	Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025	Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VB QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
		dịch vụ việc làm	Luật Việc làm về dịch vụ việc làm				
5	1.009874	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm	Việc làm	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nội vụ	Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025	Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 26/6/2025